

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị Thu,
trú tại thôn Tân Phụng, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Khiếu nại, tố cáo; Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn
thi hành;

Xét Báo cáo số 21/BC-TNMT ngày 14/02/2012 của Sở Tài nguyên và
Môi trường, thấy:

1. Nội dung vụ việc:

Bà Hoàng Thị Thu, trú tại thôn Tân Phụng, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc
Giang khiếu nại Quyết định số 4548/QĐ-UBND ngày 14/11/2011 của Chủ tịch
UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà. Chủ tịch
UBND tỉnh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, kết quả như sau:

2. Kết quả xác minh:

2.1. Diễn biến vụ việc và giải quyết của các cấp:

Ngày 31/12/2004, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có Quyết định số 2698/QĐ-
BQP phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng doanh trại cơ quan Bộ chỉ huy quân sự
tỉnh Bắc Giang. Ngày 05/8/2005 UBND huyện Yên Dũng có Quyết định số
1084/QĐ-UB thu hồi đất để xây dựng cơ quan doanh trại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh
Bắc Giang. Ngày 20/9/2005 Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng có Quyết định số
1901/QĐ-CT phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng để xây dựng
cơ quan doanh trại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang.

Theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt, gia đình bà Thu
được bồi thường, hỗ trợ số tiền là 4.230.000 đồng (*Phương án đứng tên ông
Lương Văn Thư (Lại)*). Không nhất trí, gia đình bà Thu vẫn tiếp tục sản xuất trên
diện tích này và cùng bà Lương Thị Thảo có đơn đề nghị xem xét giải quyết cho
gia đình bà 01 lô đất ở hoặc xem xét giải quyết cho gia đình theo giá đất năm
2011 và theo giá đất liền kề khu dân cư không phải là đất nông nghiệp; đề nghị
đổi cho một mảnh đất khác; trả tiền tương đương với lô đất ở tại vị trí thu hồi.

Ngày 05/9/2011, UBND xã Tân Mỹ có Công văn số 102/UBND-VP về
việc trả lời một số đề nghị của gia đình bà Thu tại dự án bồi thường giải phóng
mặt bằng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang với nội dung:

*"1. Việc đề nghị giải quyết cho gia đình 01 lô đất là không giải quyết được,
vì trong phương án bồi thường giải phóng mặt bằng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh
không có bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình.*

*2. Đề nghị bồi thường theo giá đất năm 2011 và theo giá đất liền kề khu
dân cư không phải là đất nông nghiệp là không giải quyết được vì thửa đất của 02
hộ gia đình Nhà nước thu hồi không có cạnh nào giáp với đất ở và khu vực đó
cũng không phải là quy hoạch khu dân cư.*

3. Đề nghị đổi cho một mảnh đất khác là đất ở vị trí nào cũng được: Tại 02 thửa đất của hai hộ gia đình trên đã được UBND huyện Yên Dũng ra quyết định thu hồi, phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng và trả bằng tiền. Do vậy, việc đề nghị đổi đất là không có căn cứ để giải quyết.

4. Đề nghị trả tiền tương đương với lô đất ở tại vị trí thu hồi: vị trí đất bị thu hồi của hai gia đình là đất nông nghiệp đã được tính bồi thường theo bảng giá đất nông nghiệp đúng quy định. Việc đề nghị là không có căn cứ”.

Không đồng ý, bà Thu có đơn khiếu nại lên Chủ tịch UBND thành phố.

Ngày 14/11/2011, Chủ tịch UBND thành phố có Quyết định số 4548/QĐ-UBND giải quyết với nội dung: “Việc bà khiếu nại Quyết định số 1084/QĐ-UB ngày 05/8/2005 về việc thu hồi đất và Quyết định số 1901/QĐ-CT ngày 20/9/2005 về việc phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình bà để thực hiện dự án xây dựng cơ quan doanh trại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang là không có cơ sở, vì: UBND huyện Yên Dũng và Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng đã thực hiện việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với gia đình bà là đúng theo quy định của pháp luật.

Việc bà đề nghị áp giá đất năm 2011 và hỗ trợ theo giá đất liền kề khu dân cư là không có cơ sở để giải quyết, vì: diện tích đất của gia đình không nằm liền kề với đất ở, không ở trong khu dân cư; Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng đã thực hiện việc tính toán bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định.

Việc bà đề nghị giải quyết cho gia đình 01 lô đất là không có cơ sở, vì: bà không thuộc đối tượng được bố trí đất ở tái định cư hoặc xét giao đất ở theo quy định”.

Không đồng ý, bà Thu có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

2.2. Nguồn gốc đất và quá trình sử dụng:

Năm 1999, gia đình bà Hoàng Thị Thu (bố đẻ là ông Hoàng Văn Lại) có nhận chuyển nhượng 01 thửa ruộng tại xứ đồng Cửa Đình của gia đình ông Lương Văn Thu (đây là diện tích của gia đình ông Thu được giao ổn định từ năm 1992 - 1993). Theo bản đồ địa chính xã Tân Mỹ đo đạc năm 2004, diện tích ruộng của gia đình bà Thu nằm chung trong thửa đất nông nghiệp số 275, tờ bản đồ số 30, diện tích là 644,7 m², ký hiệu 2L. Theo bản đồ trích đo phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, diện tích ruộng của gia đình bà Thu thể hiện tại thửa số 30, diện tích 94m².

3. Nhận xét và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:

Căn cứ vào các quy định của Luật Đất đai, các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 142/2004/QĐ-UB ngày 31/12/2004 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Bảng mức giá các loại đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 06/2005/QĐ-UB ngày 31/01/2005 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang thấy việc bồi thường, hỗ trợ cho gia đình bà Hoàng Thị Thu là đất nông nghiệp trồng cây hàng năm là phù hợp với quy định, đúng pháp luật.

Đối chiếu với quy định tại Điều 9, Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Điều 5, bản Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang kèm theo

Quyết định số 06/2005/QĐ-UB ngày 31/01/2005 của UBND tỉnh Bắc Giang; Bảng giá số 1 về bảng giá đất trồng cây hàng năm ban hành kèm theo Quyết định số 142/2004/QĐ-UB ngày 31/12/2004 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Bảng mức giá các loại đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, thấy: việc áp giá bồi thường đất trồng cây hàng năm cho gia đình bà Hoàng Thị Thu là đúng với quy định của pháp luật. Việc gia đình bà Thu đề nghị áp dụng bảng giá đất năm 2011 để tính toán việc bồi thường cho gia đình là không có cơ sở.

Căn cứ vào Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thấy gia đình bà Hoàng Thị Thu không đủ điều kiện để được hỗ trợ giá đất liền kề khu dân cư.

Đối chiếu với quy định tại Điều 33, Điều 34 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất hộ gia đình bà Hoàng Thị Thu không thuộc đối tượng bị thu hồi đất phải di chuyển chỗ ở nên không thuộc đối tượng được xem xét bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Căn cứ vào các quy định của Luật Đất đai; Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ; Quyết định số 142/2004/QĐ-UB ngày 31/12/2004 của UBND tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 06/2005/QĐ-UB ngày 31/01/2005 của UBND tỉnh Bắc Giang thấy việc bồi thường, hỗ trợ của UBND huyện Yên Dũng trước đây và việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang sau này là khách quan, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất với nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 4548/QĐ-UBND ngày 14/11/2011.

Từ cơ sở xác minh trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của bà Hoàng Thị Thu, trú tại thôn Tân Phượng, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

Thống nhất với Quyết định số 4548/QĐ-UBND ngày 14/11/2011 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị Thu, trú tại thôn Tân Phượng, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên & Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, bà Hoàng Thị Thu và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *RS*

- Như điều 2;
- TTCP, TDTƯĐ&NN;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lại Thanh Sơn;
- CVP, PVPNC, TTTH-CB, TCD;
- Lưu: TCD, VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Thanh Sơn